

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2021/TLST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Đình T, sinh năm 1952.

Trú tại: Khu 7, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Việt H, sinh năm 1987.

Trú tại: Khu 6, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trần Đình T và anh Nguyễn Việt H thống nhất xác nhận anh Nguyễn Việt H có vay của ông Trần Đình T 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng), lãi suất 1%/tháng.

Ông T tự nguyện chỉ đề nghị anh H thanh toán tiền lãi suất của khoản vay từ khi vay (tháng 3/2019) đến tháng 4/2021 là 25 tháng = 10.000.000đ (Mười triệu đồng), ông T không yêu cầu anh H phải thanh toán tiền lãi của khoản vay đối với thời gian chậm trả của số tiền vay nợ gốc 40.000.000đ từ tháng 4/2021 đến ngày trả xong khoản nợ theo thoả thuận.

2.2. Ông Trần Đình T và anh Nguyễn Việt H thống nhất thoả thuận anh Nguyễn Việt H sẽ trả nợ cho ông T tổng số tiền là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) cụ thể như sau:

- Từ tháng 6/2021 đến tháng 9/2022, mỗi tháng anh Nguyễn Việt H sẽ trả cho ông Trần Đình T số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng), trả vào ngày 15 hàng tháng.

- Đến ngày 15/10/2022 anh Nguyễn Việt H sẽ trả cho ông Trần Đình T số tiền còn lại là 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Trường hợp anh H chậm trả tiền theo kỳ hạn hai bên đã thỏa thuận thì phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận về lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí: Ông Trần Đình Tu và anh Nguyễn Việt H tự nguyện mỗi bên chịu một nửa án phí dân sự sơ thẩm.

Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho ông Trần Đình T.

Anh Nguyễn Việt H phải chịu 625.000đ (Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Hồng Vân